

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 51/2023/HS-ST

Ngày 20- 09- 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Kính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Võ Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường H, tên gọi khác: không có; ngày sinh: 01/01/1993; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện C, tỉnh Hậu Giang, Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12; con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1967 (sống); con bà: Đặng Thị K, sinh năm: 1967 (sống); A, chị em ruột 05 người, lớn sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo, bị cáo chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không, Bị bắt tạm giam từ ngày 13/05/2023 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Hà Minh L - có mặt

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Ông Hà Văn T - có mặt

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Ông Nguyễn Thị P - có mặt

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Ông Lê Đình T1 – xin vắng mặt

Địa chỉ: Công an, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Ông Lê Văn T2 - có mặt

Địa chỉ: Công An xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Ông Phạm Hoàng K1 - có mặt

Địa chỉ: Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Ông Nguyễn Phú P1 – xin vắng mặt

Địa chỉ: Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Bà Đặng Thị K (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 09/5/2023, Nguyễn Trường H, sinh ngày 01/01/1993, nơi thường trú: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang đến nhà chị ruột tên Nguyễn Thị P, sinh năm 1984 cách nhà H khoảng 300 mét để mượn xe mô tô đi chơi. Khi đến nhà H hỏi chị P mượn xe thì chị P đồng ý cho mượn, tuy nhiên chồng chị P là Hà Minh L (anh rể H) không đồng ý cho mượn, anh L với chị P xảy ra cự cãi nhau. Thấy anh L cự cãi với chị P, H bức tức việc anh L không cho mượn xe nên H lấy đoạn cây gỗ dài khoảng 40cm đánh L nhưng anh L bỏ chạy không đánh được, H bỏ cây gỗ để rượt theo dùng chân đá vào bụng và ngực anh L nhưng chỉ trúng nhẹ chưa gây thương tích. Lúc này ông Hà Văn T, sinh ngày 01/01/1963 là cha ruột anh L ở gần đó phát hiện can ngăn, H tiếp tục lấy một cây dao yếm và cây kéo rượt anh L và ông T bỏ chạy, ông T điện thoại trình báo sự việc đến Công an xã Đ.

Sau đó H đi bộ về nhà lấy tiếp tục 02 cây dao tự chế đi lại tìm chém anh L. Khi quay lại nhà anh L, H dùng chân đạp ngã cửa rào rồi vào nhà, không gặp anh L và ông T nên H dùng dao tự chế đập làm bể cửa kính nhà trước cửa ông T. Lúc này, Tổ công tác Công an xã Đ có 03 đồng chí gồm: Lê Đình T1; Lê Văn T2; Phạm Hoàng K1 được phân công đến giải quyết vụ việc. Khi thấy lực lượng Công an đến, H nói “Tụi mày Công an hả, ai kêu tụi mày xuống, tao chặt đầu tụi mày hết”. Nói xong, một tay H cầm dao tự chế giơ lên tấn công về phía lực lượng Công an thì đồng chí T1, T2 và K1 di chuyển, lùi lại, H cầm dao tấn công rượt đồng chí T1 khoảng 40 mét nhưng không chém được, H quay lại cầm hai dao tự chế chém làm hư hỏng 02 xe mô tô của lực lượng thi hành công vụ. Lúc này, đồng chí Nguyễn Phú P1 – Phó Trưởng Công an xã đến yêu cầu H chấp hành nhưng H vẫn không chấp hành nên báo cáo Công an huyện C tăng cường lực lượng hỗ trợ. Khi lực lượng Công an huyện đến, H vẫn không chấp hành, sau đó cầm dao tự chế đi vào nhà đóng cửa lại, H đem nhiều dao tự chế, súng cò, chia, bộ dụng cụ xung xiết điện, bình gas loại 13kg và câu điện vào cửa sổ và dây xích sắt dùng khóa cửa ra vào nhằm chống đối lực lượng Công an, rồi cố thủ trong nhà. Khi đó lực lượng Công an phải sử dụng phương tiện nghiệp vụ mới không chế bắt giữ H. Qua điều tra H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được

- Về vật chứng, tài sản, đồ vật thu giữ trong vụ án:

- + 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 84cm, phần lưỡi dài 61cm mũi nhọn, bề rộng lưỡi 3,5cm, phần cán dài 23cm;
- + 01 (một) cây dao tự chế dài 69cm, phần cán bằng gỗ dài 46cm, chiều rộng 4cm; Phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 23cm, chiều rộng 10cm;
- + 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại dài 57cm, phần cán dài 19,5cm, phần lưỡi dài 37,5cm;
- + 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại dài 63cm, phần cán bằng gỗ dài 49cm, phần lưỡi dài 14cm;
- + 01 (một) cây dao bấm dài 23cm, phần cán dài 13cm, phần lưỡi dài 10cm;
- + 01 (một) cây tre dài 2,3m, một đầu cây tre được gắn một đoạn kim loại dài 18cm, mũi nhọn;
- + 01 (một) đoạn cây tre dài 2,38m; 01 (một) đoạn cây tre dài 2,2m;
- + 01 (một) xung xiết điện, 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, đã qua sử dụng;
- + 01 (một) bình gas bằng kim loại nhãn hiệu Total, màu xám, thân vỏ bình cao 47cm, đường kính 31,5cm, quai cầm cao 14cm (đã qua sử dụng);
- + 01 (một) cây súng tự chế (súng cò) dài 106cm;
- + 01 (một) đoạn dây điện màu xanh dài 3,4m;
- + 01 (một) đoạn dây điện màu xanh dài 6,3m.

Tất cả các vật chứng trên đang được quản lý tại Kho vật chứng Chi cục THADS huyện C để đảm bảo việc xét xử và xử lý vật chứng theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Đối với hành vi dùng dao tự chế đập phá làm bể cửa kính nhà ông T, qua định giá thiệt hại 112.500 đồng. Qua làm việc, ông T không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

+ Đối với hành vi đập phá làm hư hỏng 02 xe mô tô của Công an xã Đ khi đang thi hành công vụ, định giá thiệt hại 02 xe là 1.497.000 đồng. Qua làm việc, chủ sở hữu và người được giao quản lý sử dụng các xe mô tô không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS-HCT ngày 22/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo H về chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như các tình tiết

giảm nhẹ khác đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H về Tội chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo H: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trường H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/05/2023.

Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định.

Bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Bị cáo Nguyễn Trường H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của viện kiểm sát công bố tại phiên tòa và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về và thành công dân có ích sau này.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có ý kiến thống nhất nội dung cáo trạng, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã được thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa ông Lê Đình T1, Nguyễn Phú P1 vắng mặt nhưng đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và công bố lời khai khi cần thiết.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản hỏi cung bị cáo và các tình tiết, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 09/5/2023, Nguyễn Trường H đi đến nhà chị ruột tên Nguyễn Thị P để mượn xe mô tô đi chơi nhưng anh Hà Văn L1 (anh rể H) không đồng ý, nên H tức giận rượt đuổi đánh anh L1, sau đó ông Hà Văn T phát hiện ngăn cản thì bị H đuổi đánh anh L1, ông T. H lấy một cây dao yếm và cây kéo rượt anh L1 và ông T bỏ chạy, ông T điện thoại trình báo sự việc đến Công an xã Đ. Sau đó H đi bộ về nhà lấy tiếp tục 02 cây dao tự chế đi lại tìm chém anh L1. Khi lực lượng Công an xã đến giải quyết vụ việc, H dùng lời lẽ thách thức, cầm dao đe dọa và tấn công lực lượng Công an làm nhiệm vụ, H

dùng dao tự chế chém làm hư hỏng hai xe mô tô của lực lượng thi hành công vụ. Sau đó lực lượng Công an huyện C đến hỗ trợ, H vẫn không chấp hành, cầm dao tự chế đi vào nhà đóng cửa lại, H đem nhiều dao tự chế, súng cò, cây chĩa, bộ dụng cụ xung xiết điện, bình gas loại 13kg và bí mật câu điện vào cửa sổ và dây xích sắt dùng khóa cửa ra vào để chống đối và rồi cố thủ trong nhà. Lực lượng Công an sử dụng phương tiện nghiệp vụ mới không chế bắt giữ H.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trường H là xâm phạm hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong quản lý hành chính, bị cáo dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ của lực lượng thực hiện nhiệm vụ. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình đã gây ra.

Do đó hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội chống người thi hành công vụ theo quy định khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Nguyễn Trường H thừa nhận lời khai của mình tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, không bị bức cung và cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan cho bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo H về tội chống người thi hành công vụ, theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành ban hành Cáo trạng số 51/CT-VKS-HCT ngày 22/08/2023 truy tố bị cáo H theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên cần phải có hình phạt nghiêm. Vì vậy, cần thiết cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo, giáo dục nhằm răn đe cũng như phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ sức khỏe, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[6] Về động cơ, mục đích phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý, trực tiếp đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, dùng những lời nói cử chỉ hành động uy hiếp và lực lượng chức năng của Công an xã Đ trong việc thi hành công vụ, coi thường pháp luật, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng

mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đối với hành vi dùng dao tự chế đập phá làm bể cửa kính nhà ông Hà Văn T, qua định giá thiệt hại 112.500 đồng, ông T xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Đối với hành vi đập phá làm hư hỏng xe mô tô của Công an xã Đ khi đang thi hành công vụ, định giá thiệt hại 02 xe là 1.497.000 đồng, chủ sở hữu được giao là Công an xã Đ xác định đối với xe mô tô biển kiểm soát 95B1-00464 xác định tài sản bị thiệt hại là không lớn, đơn vị tự khắc phục sửa chữa nên không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 64H6 -3655 của ông Lê Văn T2 xác định là tài sản cá nhân, thiệt hại không lớn nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội tịch thu tiêu hủy, các vật chứng không liên quan trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 (một) bình gas bằng kim loại nhãn hiệu Total, màu xám, thân vỏ bình cao 47cm, đường kính 31,5cm, quai cầm cao 14cm (đã qua sử dụng); ngày 10/5/2022 bị cáo đem ra mục đích dung chống lại lực lượng công an làm nhiệm vụ, xét thấy do bình ga của gia đình dùng vào việc nấu ăn hàng ngày, bị cáo dùng làm hung khí gia đình không biết bà K là mẹ có yêu cầu nhận lại nên quyết định trả lại cho trả lại cho bà Đặng Thị K là có cơ sở.

[11] Từ những phân tích nêu trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều khoản áp dụng và hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 268, Điều 269, Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

[1] Áp dụng: khoản 1 Điều 330, Điều 38, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường H 01 (một) 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/05/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trường H 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước hoặc không có giá trị, không sử dụng được sẽ tịch thu và tiêu hủy: theo đó tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 84cm, phần lưỡi dài 61cm mũi nhọn, bề rộng lưỡi 3,5cm, phần cán dài 23cm;

- 01 (một) cây dao tự chế dài 69cm, phần cán bằng gỗ dài 46cm, chiều rộng 4cm; Phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 23cm, chiều rộng 10cm;

- 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại dài 57cm, phần cán dài 19,5cm, phần lưỡi dài 37,5cm;
- 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại dài 63cm, phần cán bằng gỗ dài 49cm, phần lưỡi dài 14cm;
- 01 (một) cây dao bấm dài 23cm, phần cán dài 13cm, phần lưỡi dài 10cm;
- 01 (một) cây tre dài 2,3m, một đầu cây tre được gắn một đoạn kim loại dài 18cm, mũi nhọn;
- 01 (một) đoạn cây tre dài 2,38m; 01 (một) đoạn cây tre dài 2,2m;
- 01 (một) xung xiết điện, 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cây súng tự chế (súng cò) dài 106cm;
- 01 (một) đoạn dây điện màu xanh dài 3,4m;
- 01 (một) đoạn dây điện màu xanh dài 6,3m.

Trả lại cho bà Đặng Thị K 01 (một) bình gas bằng kim loại nhãn hiệu Total, màu xám, thân vỏ bình cao 47cm, đường kính 31,5cm, quai cầm cao 14cm (đã qua sử dụng); Theo phiếu nhập kho số PNK2023/40 ngày 29/8/2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

[4] Trách nhiệm dân sự: không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Trường H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

[6] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an huyện Châu Thành;
- CC THA DS h.Châu Thành;
- VKSND h.Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Kính